

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NHÀ BÈ  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**  
Số: **169/2020/QĐST-HNGĐ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
*Nhà Bè, ngày 17 tháng 6 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 163/2020/TLST-HNGĐ ngày 13/5/2020, giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Ông **Nguyễn Tấn V**, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Khu phố 3, phường P, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tạm trú: Khu phố 6, thị trấn N, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Bị đơn:* Bà **Dương Thanh Th**, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Phường 4, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tạm trú: Khu phố 6, thị trấn N, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117 và 118 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09/6/2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09/6/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Ông Nguyễn Tấn V và bà Dương Thanh Th.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Tấn V và bà Dương Thanh Th thuận tình ly hôn.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 68/2013, Quyền số 01 do Ủy ban nhân dân Phường 4, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 29/3/2013).

2.2. Về con chung: Có một con chung tên Nguyễn Thanh Thuỳ D, sinh ngày 11/4/2013. Hai bên thống nhất giao con chung cho ông Nguyễn Tấn V trực tiếp nuôi dưỡng, cấp dưỡng cho con tự thỏa thuận.

Sau khi ly hôn, cha mẹ có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở. Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con.

Vì lợi ích con chung, theo yêu cầu của một hoặc hai bên, Tòa án có thể ra quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng cho con.

2.3. Về tài sản chung: Hai bên xác định không có.

2.4. Về nợ chung: Hai bên xác định không có.

2.5. Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 150.000đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) ông Nguyễn Tấn V tự nguyện chịu; được căn trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai số AA/2019/0072597 ngày 13/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện N, ông Nguyễn Tấn V được nhận lại 150.000đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- UBND Phường 4, Quận 8, TPHCM;
- Lưu: VP, Hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Bùi Trọng Nghĩa**